TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN GÒ VẤP** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 511/2019/QĐST - DS	*Gò Vấp, ngày 08 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp*:** Ông Lương Quốc Việt

- Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thảo Vy – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà H Oanh – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 544/2018/TLST-DS ngày 03 tháng 12 năm 2018 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người đã chết" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 50/2019/QĐST-DS ngày 25 tháng 10 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Bà H, sinh năm 1961(có mặt)

Địa chỉ: Số 736/140 đường L, Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người bị yêu cầu: Ông N, sinh năm 1956

Địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Số 5/100 đường H (nay là số 736/140 đường L), Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà H, sinh năm 1958 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 411/20/17 đường L, Phường B, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh;

2. Bà L, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 188/6/7 đường L, Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh;

3. Bà V, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 41/4 (số mới 1080) đường L, Phường B, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh;

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu và tại các bản tự khai; người yêu cầu là Bà H, sinh năm 1961yêu cầu Tòa án tuyên bố anh bà là ông N, sinh năm 1956, nơi cư trú cuối cùng số 5/100 đường H (nay là số 736/140 đường L), Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết vì từ sau năm 1987 ông N đã bỏ nhà đi khỏi địa phương, gia đình đã cố gắng tìm kiếm ông N nhưng không có tin tức ông N còn sống hay đã chết.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà H, bà L, bà V là vợ và các con của ông N trình bày ông N đã bỏ nhà đi khỏi địa phương từ năm 1987 đến nay, gia đình cũng đã tìm kiếm khắp nơi nhưng không có tin tức của ông N. Nay bà H tuyên bố ông N chết và bà N, bà L, bà V không có ý kiến.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp: Tòa án nhân dân quận Gò Vấp thụ lý yêu cầu của bà H tuyên bố ông N, sinh năm 1956, nơi cư trú cuối cùng tại số 5/100 đường H (nay là số 736/140 đường L), Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật. Việc cấp, tống đạt, thông báo các văn bản tố tụng cho đương sự đúng quy định, đương sự thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung, căn cứ đơn xin xác nhận ngày 06 tháng 11 năm 2018 của bà H tại công an Phường M, quận G đề nghị tòa án chấp nhận yêu cầu bà H tuyên bố ông N là đã chết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Gò Vấp nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Bà H yêu cầu Tòa án tuyên bố một người là đã chết đối với ông N, sinh năm 1956, địa chỉ nơi cư trú cuối cùng tại số 5/100 đường H (nay là số 736/140 đường L), Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ khoản 4 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, đây là yêu cầu tuyên bố một người là đã chết thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh;

[2] Về người tham gia tố tụng và sự có mặt của các đương sự:

Tại phiên họp bà H vẫn giữ nguyên yêu cầu tuyên bố một người là đã chết. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà H, bà L, bà V có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt đề ngày 25/10/2019 và thể hiện vẫn giữ ý kiến như tại các bản tự khai. Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp vắng mặt đương sự.

[3] Về nội dung yêu cầu Tòa án giải quyết:

Bà N, sinh năm 1926, (mất năm 2008) và chồng là ông H, sinh năm 1929, (mất năm 1983) có tất cả 8 người con gồm: Ông N, bà H, ông H, bà H, bà H, bà

H, ông H, ông T.

Ông N có vợ là bà H và có 2 con chung với bà N gồm: bà L, bà V.

Từ sau năm 1987, ông N đã bỏ đi khỏi địa phương không rõ đi đâu. Gia đình đã tìm kiếm khắp nơi nhưng không có tin tức của ông N. Theo đơn xin xác nhận ngày 06/11/2018 của bà H thì Công an Phường M, quận G đã xác nhận: đương sự N, sinh năm 1956 trước năm 1987 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại số 5/100 đường H (nay là số 736/140 đường L), Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, sau năm 1987 bỏ đi đâu đến nay không rõ.

Mặc khác Tòa án cũng đã ban hành quyết định số 03/2019/QĐ-TA ngày 23/01/2019 để thông báo tìm kiếm thông tin về người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết đối với ông N, sinh năm 1956, nơi cư trú cuối cùng tại số 5/100 đường H (nay là số 736/140 đường L), Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Điều 388 Bộ luật tố tụng nhưng đã quá 04 tháng mà Tòa án và các đương sự không nhận được tin tức của ông N. Xét thấy đã có đủ căn cứ chấp nhận yêu cầu của bà H về việc yêu cầu tuyên bố một người là đã chết đối với ông N, sinh năm 1956, nơi cư trú cuối cùng tại số 5/100 đường H (nay là số 736/140 đường L), Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Xét thấy, thời điểm biết được tin tức của ông N là năm 1987 mà không xác định được ngày, tháng. Căn cứ điều 68, điểm d khoản 1 Điều 71, Bộ luật dân sự năm 2015, thời điểm biết được tin tức cuối cùng của ông N được tính từ ngày 01/01/1988 nên xác định ngày chết của ông N là ngày 02/01/1993.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Bà H chịu mức án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 48, khoản 1 Điều 149, Điều 370, Điều 371, Điều 372, khoản 1 Điều 391, Điều 393 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 68, Điều 71, Điều 72, Bộ Luật Dân sự 2015;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà H

Tuyên bố ông N, sinh năm 1956, nơi cư trú cuối cùng tại số 5/100 đường H (nay là số 736/140 đường L), Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết.

Ngày chết của ông N được xác định là ngày 02 tháng 01 năm 1993 (ngày hai tháng một năm một nghìn chín trăm chín mươi ba).

Khi quyết định của Tòa án tuyên bố ông N là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của ông N được giải quyết như đối với người đã chết.

Quan hệ tài sản của ông N được giải quyết như đối với người đã chết. tài sản của ông N được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế

Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà H chịu mức lệ phí 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) nhưng được cấn trừ vào tiền tạm ứng án phí bà H đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0001516 ngày 03/12/2018.

Quyền kháng cáo:

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc tống đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TPHCM;
- VKSND Quận Gò Vấp;
- Chi cục THADS Quận Gò Vấp;
- UBND phường 15, quận Gò Vấp, TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lương Quốc Việt